

Số: 534/QĐ-ĐTV

Hóc Môn, ngày 25 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của

Trường THCS Đặng Thúc Vịnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ tài chính về hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, tại cơ quan nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Công văn số 502/UBND ngày 02 tháng 05 năm 2019 về việc thực hiện công khai tài chính, tài sản.

Căn cứ Quyết định số 9102/QĐ-UBND-TCKH ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc giao dự toán thu, chi năm 2024 cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Trường THCS Đặng Thúc Vịnh (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận hành chính, tài vụ, các tổ chuyên môn và tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị trường THCS Đặng Thúc Vịnh tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu :VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trần Công Nghĩa

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THCS ĐẶNG THỨC VINH

Chương: 622

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 9102/QĐ- UBND-TCKH ngày 25/12/2023 của UBND huyện Hóc Môn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	14.549.456.674
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (nguồn 13 + 14)	14.449.456.674
	Kinh phí chi thường xuyên (nguồn 13)	8.691.910.106
	Kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo NQ08/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023, chi tăng lương theo NĐ 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ	5.757.546.568
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nguồn 12)	100.000.000
	Kinh phí không thường xuyên khác (nguồn 12)	100.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

Kế toán

Nguyễn Minh Trang

Ngày 25 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

Trần Công Nghĩa